

Bản án số: 68/2021/HS-PT
Ngày: 05-3-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trung Thành

Các Thẩm phán: Ông Trương Phước Tự

Ông Phạm Minh Tùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Thanh Trúc – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Trung Đến - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 08/2021/TLPT-HS ngày 06 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Kiến Tr do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 57/2020/HS-ST ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố HN.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Kiến Tr, sinh năm 1992 tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi cư trú: Số 94, B, Phường 7, Quận x, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Kh và bà Nguyễn Ngọc Ph; có vợ tên Vũ Thùy Gi và có 01 người con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 27/8/2010, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Hủy hoại tài sản” chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 12/6/2011; ngày 18/9/2015, bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 02 năm, đến ngày 18/9/2017 thì chấp hành xong quyết định; tạm giữ ngày 23/3/2020; tạm giam ngày 29/3/2020. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp (Có mặt).

2. Nguyễn Thị Kim Ng (tên gọi khác: My), sinh năm 1997 tại tỉnh Bến Tre.

Nơi cư trú: Ấp Đ, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ (Chết) và bà Văn Ngọc N; có chồng tên Huỳnh Khắc Th và có 01 người con; tiền án, tiền sự: không; tạm giam ngày 24/8/2020. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp (Có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Kiến Tr:* Ông Lê Văn L - Luật sư Văn phòng luật sư Lê L thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đồng Tháp (Có mặt).

Người làm chứng:

1. Nguyễn Chí B, sinh năm 1999 (Có mặt);

Nơi cư trú: Khóm 4, phường A, thị xã HN (nay là thành phố HN), tỉnh Đồng Tháp.

2. Phạm Văn Qu, sinh năm 1998 (Có mặt);

Nơi cư trú: Ấp BH, xã TL, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp.

Ngoài ra, Viện kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 23 tháng 3 năm 2020, lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế, ma túy Công an thị xã (nay là thành phố) HN phối hợp với Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Đồng Tháp và Công an phường A, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp phát hiện Nguyễn Kiến Tr, Phạm Văn Qu, Nguyễn Thị Kim Ng đang ở trong phòng số 406 khách sạn ĐP 1, thuộc khóm 4, phường A, thị xã HN (nay là thành phố HN), tỉnh Đồng Tháp có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Khi lực lượng chức năng yêu cầu mở cửa thì Nguyễn Kiến Tr, Phạm Văn Qu, Nguyễn Thị Kim Ng không mở cửa, lúc này Nguyễn Kiến Tr gom ma túy bỏ vào trong 01 (một) túi giấy có dòng chữ “SAKURA SHOP”, mở cửa sổ và ném số ma túy ra khỏi phòng. Nguyễn Thị Kim Ng giúp Tr thu dọn dụng cụ phân chia ma túy đưa Tr tiêu hủy, Phạm Văn Qu đứng canh ở cửa phòng.

Sau khi ném bỏ ma túy xong, Tr yêu cầu Qu mở cửa phòng. Lực lượng Công an vào phòng kiểm tra phát hiện cửa sổ kéo của phòng 406 đang mở phát hiện phía dưới trên mái nhà cặp với vách tường của khách sạn ĐP 1 có một túi giấy màu trắng, trên mặt túi có in hình hoa văn và dòng chữ “SAKURA SHOP” bên trong có chứa 17 (mười bảy) bịch nylon màu trắng hàn kín (có một bịch dạng nắp kẹp) bên trong mỗi

bịch đều có chứa chất tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ: 17 (mười bảy) bịch nylon màu trắng được hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng (nghi là ma túy, chưa xác định trọng lượng); 01 (một) túi giấy màu trắng, kích thước dài 20,5cm rộng 15cm, trên mặt túi có in hình hoa văn và dòng chữ “SAKURA SHOP”; 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng; 01 (một) bọc nylon màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) bật lửa màu đỏ, đã hư hỏng, không sử dụng được; 01 (một) bật lửa màu vàng, đã hư hỏng, không sử dụng được; 01 (một) bật lửa màu đỏ, đã qua sử dụng; 01 (một) bật lửa màu xanh, đã qua sử dụng; 01 (một) cái cân (loại cân điện tử) đã qua sử dụng; 21 (hai mươi một) đoạn ống thủy tinh tự chế; 01 (một) chai mũ nhựa hiệu AQUAFINA trên nắp có khoan hai lỗ, một lỗ có gắn một đoạn ống nhựa màu trắng; 01 (một) đoạn ống hút bằng mũ, màu vàng, đã qua sử dụng; 01 (một) đoạn ống hút bằng mũ, màu xanh, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh - đen, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu đen - viền xanh, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu đen, có dán keo mặt sau màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động hiệu VIVO màu đỏ - đen, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA màu xanh - đen, đã qua sử dụng; 01 (một) giấy căn cước công dân số 079092006348, mang tên Nguyễn Kiến Tr. Nơi cư trú: số 94, B, Phường 7, Quận x, Thành phố Hồ Chí Minh; 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 341913668, mang tên Phạm Văn Qu; 01 (một) ví (bóp) màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) ví (bóp) màu nâu đã qua sử dụng; tiền Việt Nam 625.000đồng.

Tại bản kết luận giám định số: 276/KL-KTHS ngày 25/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự (KTHS) Công an tỉnh Đồng Tháp. Kết luận: Tinh thể rắn màu trắng chứa trong 17 bịch ny long màu trắng, được niêm phong trong phong bì nêu trên gửi giám định đều là chất ma túy, có tổng khối lượng 52,250 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Kiến Tr không thừa nhận ma túy bị bắt quả tang là của bị cáo Tr. Nhưng căn cứ lời khai của bị cáo Nguyễn Kiến Tr, bị cáo Nguyễn Thị Kim Ng, Phạm Văn Qu, Nguyễn Chí B, đã có đủ chứng cứ chứng minh ma túy bị bắt quả tang là của bị cáo Nguyễn Kiến Tr. Cụ thể:

- Tại biên bản phạm tội quả tang:

+ Nguyễn Kiến Tr trình bày: “...cả 04 (bốn) người chúng tôi gồm tôi, B, Qu, Ng (My) cùng sử dụng ma túy đá...Đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì có người đến gõ

cửa, tôi lo sợ lực lượng Công an đến kiểm tra nên đã rút cái nỏ sử dụng ma túy từ trong chai nhựa và nhiều cái nỏ thủy tinh khác ném giấu trong đường ống thoát nước trong nhà vệ sinh và ném cái cân điện tử tôi mua để sử dụng lên la phong trần nhà...”;

+ Nguyễn Thị Kim Ng trình bày: “...Sau khi sử dụng ma túy xong, B đi ra ngoài. Tr mới kêu tôi phân chia ma túy để vào bịch nylon dùm cho Tr. Tôi phân chia ma túy được 03 (ba) bịch ma túy khi để lên cân có số 50 (hộp 5), 04 (bốn) bịch ma túy khi để lên cân có số 25 và 01 (một) bịch ma túy một gốc tám. Sau đó Qu đi lại cửa nhìn ra bên ngoài thì thấy có nhiều người và nói nghi là công an nên anh Tr tiến hành gom ma túy và đi lại ngồi ở khu vực cửa sổ và kéo cửa sổ đưa tay ra bên ngoài...”;

+ Phạm Văn Qu trình bày: “...thấy Tr phân chia ma túy vào nhiều bịch nhỏ rồi để trong túi giấy. Lúc này có người đến gõ cửa phòng nên Tr ra nhìn thấy có nhiều người nên Tr kêu tôi đi lại cánh cửa đứng coi, còn Tr thì gom ma túy để vào trong bịch giấy đi lại cửa sổ, mở cửa sổ ném ra bên ngoài...”

- Nguyễn Kiến Tr trình bày:

+ Tại biên bản ghi lời khai vào ngày 23/3/2020: “...lúc B trở về cùng với Ng đi lên phòng 406 của khách sạn ĐP 1, lúc này tôi mới lấy ma túy ra để bốn chúng tôi cùng sử dụng...đang sử dụng thì B đi đâu tôi không rõ, lúc này lực lượng Công an đến kiểm tra, tôi thấy vậy sợ quá nên gom ma túy bỏ vào 01 (một) túi giấy màu trắng có in hình hoa văn ghi dòng chữ SAKURA SHOP bên trong có chứa 17 (mười bảy) bịch nylon màu trắng, bên trong đều chứa ma túy...”;

+ Tại biên bản ghi lời khai vào ngày 26/3/2020: “...Vì sao anh lại nói câu “Xin lỗi anh Sang, số lượng hàng lớn quá em nhận không nổi”...Do ban đầu tôi chỉ nghĩ hành vi của mình chỉ ở mức xử phạt hành chính thôi, đến khi biết được trọng lượng ma túy nhiều, khung hình phạt ở tù nặng nên vô thức nói ra câu đó...”.

- Nguyễn Thị Kim Ng trình bày:

+ Tại bản tự khai vào ngày 23/3/2020: “...Vào ngày 23/3/2020 tôi có đến phòng 406 khách sạn ĐP 1 sử dụng ma túy cùng với B, Tr, Qu. Sau khi sử dụng xong, B đi ra ngoài, anh Tr lấy bịch ma túy ra kêu tôi phân chia dùm...Sau đó Qu nói bên ngoài có nhiều người nên anh Tr gom ma túy vào trong túi giấy màu trắng, bên ngoài có ghi dòng chữ SAKURA SHOP đi lại phía cửa sổ, còn tôi gom dụng cụ để phân chia ma túy bỏ vào trong 01 (một) cái bọc đen đưa cho anh Tr đi vào nhà vệ sinh cất giấu thì lực lượng Công an vào kiểm tra phát hiện chất ma túy trên máy nhà cặp bên của phòng trọ...”;

+ Tại biên bản hỏi cung vào ngày 24/8/2020: “...Khoảng 10 giờ ngày 22/3/2020 tôi ở phòng 202 khách sạn H, thì có Tr, B, Th đến chơi, Tr dùng điện thoại gọi cho

một người ở Thành phố Hồ Chí Minh đặt mua ma túy với giá 12.000.000 đồng. Đến khoảng 13 giờ -14 giờ ngày 22/3/2020 B và Th đi Thành phố Hồ Chí Minh, còn tôi và Tr đi về khách sạn TH thuê phòng 401 để ở. Đến khoảng 03 giờ sáng ngày 23/3/2020 thì B và tài xế lái xe về đến khách sạn TH, Qu dẫn họ vào phòng phía đối diện do Tr kêu Qu thuê sẵn. Lúc này Tr đi qua phòng của B rồi cầm về 01 (một) bịch nylon màu vàng có quay xách, để dưới sàn nhà rồi mở ra lấy 01 (một) bịch có nắp kẹp bên trong chứa ma túy đá xem rồi tiếp tục lấy nỏ thủy tinh trong bọc vàng đếm được 50 (năm mươi) cái. Tr tiếp tục cầm lại bịch ma túy sút một ít vào nỏ thủy tinh rồi gọi B qua cùng sử dụng ma túy...”;

+ Tại biên bản đối chất giữa Nguyễn Kiến Tr và Nguyễn Thị Kim Ng vào ngày 21/7/2020, Nguyễn Thị Kim Ng trình bày: “...tại thời điểm trên người hướng dẫn tôi phân chia ma túy đá là Nguyễn Kiến Tr. Cách thức phân chia là sút ma túy từ bịch lớn sang bịch nhỏ rồi để lên cân, tổng cộng tôi phân được 08 (tám) bịch ma túy, số ma túy trên đều là của anh Tr...”.

- Phạm Văn Qu trình bày:

+ Tại biên bản ghi lời khai vào ngày 31/3/2020: “...Trước khi Công an đến kiểm tra phòng thì tôi cùng với Tr, Ng, B cùng nhau sử dụng ma túy tại phòng 406, ma túy thì tôi thấy Tr lấy ra từ trong tủ để trong khách sạn và ma túy được để sẵn trong cái nỏ...lúc đó tôi thấy Tr lấy những bịch ma túy phân chia nhỏ ra rồi để lên cân để cân thử...”;

+ Tại biên bản ghi lời khai vào ngày 29/4/2020: “...sau đó tôi thấy Tr lấy bịch màu đen để dưới gầm giường ra và lấy trong bịch màu đen ra 01 (một) bịch ma túy đá, Tr chia nhỏ ra và đưa cho B đem giao cho người thanh niên đã gọi điện thoại cho B. Còn tôi và Tr, Ng ở trong phòng, tôi ngồi xem Tr và Ng (My) chia nhỏ ma túy đá ra, mỗi bịch ma túy đều được Tr cân theo liều lượng...”.

- Nguyễn Chí B trình bày:

+ Tại biên bản ghi lời khai vào ngày 07/7/2020: “...lý do tôi khẳng định 17 (mười bảy) bịch ma túy trên là của Tr vì Ng (My), Qu là do tôi chở lại khách sạn ĐP 1, khi đi tôi không thấy Ng (My) và Qu đem theo vật gì cả...khi lên phòng 406 khách sạn ĐP 1, chúng tôi cùng sử dụng ma túy và Tr có lấy ra 01 (một) bịch ma túy để chúng tôi cùng sử dụng nên khẳng định số ma túy thu được là của Tr;

+ Tại biên bản đối chất giữa Nguyễn Kiến Tr và Nguyễn Chí B vào ngày 21/7/2020, Nguyễn Chí B trình bày: “...lý do tôi biết số ma túy trên là của Tr là vì chính mắt tôi trông thấy Tr lấy từ trong người ra để vào trong nỏ để 04 (bốn) người cùng sử dụng, Tr để ma túy một phần vào dụng cụ sử dụng còn dư lại một phần...”.

Qu trình điều tra bị cáo Nguyễn Thị Kim Ng thành khẩn khai nhận hành vi của mình: Thừa nhận có biết việc bị cáo Nguyễn Kiến Tr điện thoại hỏi mua ma túy của một người thanh niên ở Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 22/3/2020. Đến 03 giờ sáng ngày 23/3/2020, bị cáo Ng thấy bị cáo Nguyễn Kiến Tr qua phòng của Nguyễn Chí B và đem về 01 (một) bọc nylon màu vàng, bị cáo Tr mở ra bị cáo Ng thấy bên trong có ma túy đá. Đến khoảng 14 giờ ngày 23/3/2020, sau khi sử dụng ma túy cùng với bị cáo Tr, B, Qu xong (sau đó B đi ra khỏi phòng), bị cáo Tr lấy ma túy ra nhờ bị cáo Ng phân chia (bị cáo Ng phân chia được 08 (tám) bọc nhỏ), khi đang phân chia ma túy thì lực lượng Công an đến kiểm tra, phát hiện hành vi tàng trữ ma túy.

Tại bản án số 57/2020/HS-ST ngày 27/11/2020 của Tòa án nhân dân thành phố HN đã quyết định:

Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 249, Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Kiến Tr phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Kiến Tr 13 năm tù (mười ba năm tù). Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 23/3/2020).

Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 249, điểm n, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 54 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Kim Ng phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Kim Ng 09 năm tù (chín năm tù). Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam (ngày 24/8/2020).

Ngoài ra, án sơ thẩm còn xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 30 tháng 11 năm 2020, bị cáo Nguyễn Kiến Tr có đơn kháng cáo với nội dung Bản án sơ thẩm xử không đúng tội danh yêu cầu giám định dấu vân tay và xem xét lại mức hình phạt.

Ngày 30 tháng 11 năm 2020, bị cáo Nguyễn Thị Kim Ng có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Trước khi mở phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Kim Ng đã tự nguyện rút kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Kiến Tr không thừa nhận hành vi như Cáo trạng đã truy tố và Tòa án nhân dân thành phố HN đã xét xử, bị cáo cho rằng số ma túy trong túi giấy không phải của bị cáo không có dấu vân tay của bị cáo, bị cáo không có sử dụng ma

túy.

Bị cáo Nguyễn Thị Kim Ng thừa nhận hành vi phạm tội như án sơ thẩm đã tuyên và bị cáo đã rút kháng cáo.

Người làm chứng anh Nguyễn Chí B khai nhận có quen biết với bị cáo Tr, bị cáo Ng và anh Phạm Văn Qu. Ngày xảy ra vụ án, anh có chở những người này đến khách sạn ĐP 1. Cả nhóm vào phòng 406, bị cáo Tr kêu tôi lấy dụng cụ ra để cả nhóm sử dụng ma túy vì có điện thoại nên tôi đi ra ngoài khi trở lại thì bị Công an mời làm việc.

Người làm chứng Phạm Văn Qu khai nhận ngày xảy ra vụ án có đến khách sạn ĐP 1 phòng 406 và có sử dụng ma túy cùng bị cáo Tr, bị cáo Ng. Số ma túy thu giữ là của bị cáo Tr do có nhìn thấy bị cáo Tr lấy ra từ trong tủ của khách sạn ra để cả nhóm sử dụng và nhìn thấy bị cáo Tr là người gom số ma túy bỏ vào túi giấy bỏ ngoài cửa sổ.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát Tỉnh phát biểu quan điểm: Tòa án cấp sơ thẩm quy kết các bị cáo Nguyễn Kiến Tr, Nguyễn Thị Kim Ng phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Xét mức án 13 năm tù đối với bị cáo Tr mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên là phù hợp với tính chất, mức độ mà hành vi của bị cáo gây ra. Tại phiên tòa, bị cáo Tr không thừa nhận hành vi phạm tội nhưng căn cứ vào lời khai ban đầu của bị cáo, cùng với lời khai của bị cáo Ng, người làm chứng Nguyễn Chí B, Phạm Văn Qu và các chứng cứ khác đủ cơ sở kết luận hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Kiến Tr, giữ nguyên phần Quyết định của Bản án sơ thẩm đối với bị cáo Nguyễn Kiến Tr.

Đối với bị cáo Nguyễn Thị Kim Ng có kháng cáo những đã rút kháng cáo, việc rút kháng cáo của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện. Do đó đề nghị HĐXX đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Ng.

Bị cáo Nguyễn Kiến Tr trình bày tranh luận: Bị cáo không sử dụng ma túy, lời khai của những người khác là không đúng sự thật. Lời khai của những người đó có sự mâu thuẫn. Bị cáo không tàng trữ ma túy.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Kiến Tr phát biểu: Bị cáo Tr không thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố và Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử, số ma túy bị thu giữ không phải của bị cáo. Bị cáo luôn chối tội, tôi đề nghị nên xem xét nguồn gốc ma túy từ đâu mà có, số ma túy tại Khách sạn ĐP 1 thì phải chịu trách nhiệm, số ma túy từ phòng 401 của Khách sạn Trường Thành là do tài

xé và người tên Th mang đến. Tòa án cấp sơ thẩm không phân hóa hành vi, chưa xem xét vai trò của Phạm Văn B và người tên Th, đề nghị HĐXX xem xét vai trò của bị cáo Tr trong vụ án để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Thị Kim Ng không ý kiến tranh luận.

Nói lời sau cùng, bị cáo Nguyễn Kiến Tr xin Hội đồng xét xử xem xét công bằng cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, các cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của các cơ quan, người tiến hành tố tụng là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Kiến Tr không thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Nhưng căn cứ biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo Tr, bị cáo Ng trong quá trình điều tra, lời khai của những người làm chứng Nguyễn Chí B, Phạm Văn Qu và các chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 23/3/2020, tại Phòng 406 Khách sạn ĐP 1, Cơ quan cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế, ma túy Công an thành phố HN phối hợp Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Đồng Tháp kiểm tra phát hiện nghi vấn nên yêu cầu mở cửa phòng để kiểm tra nhưng bị cáo không mở cửa mà bị cáo Tr lại thu gom số ma túy bỏ vào túi giấy mở cửa sổ ném ra bên ngoài. Sau đó mới cửa cho lực lượng Công an vào kiểm tra. Khi kiểm tra, cơ quan công an phát hiện bên ngoài cửa sổ trên mái nhà cặp khách sạn ĐP 1 túi giấy màu trắng bên trong có chứa 17 bọc nylon hàn kín bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy nên tiến hành niêm phong gửi giám định. Kết quả giám định số 276/KL-KTHS ngày 25/3/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp xác định tinh thể rắn màu trắng chưa trong có bọc nylon thu giữ là chất ma túy, có tổng khối lượng 52,250 gam, loại Metham phetamin.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đủ tuổi và đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được ma túy có tác hại đến sức khỏe và sự phát triển của con người và là nguyên nhân dẫn đến các hành vi tiêu

cực khác, thậm chí làm phát sinh tội phạm trong xã hội. Tuy nhiên, bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện bị cáo phạm tội với lỗi cố ý và tội phạm đã hoàn thành.

[4] Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Kiến Tr về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng hành vi mà bị cáo đã gây ra.

[5] Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đến điều kiện hoàn cảnh phạm tội, vai trò của bị cáo trong vụ án. Xét thấy, mức án 13 năm tù đối với bị cáo Tr mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên là phù hợp với tính chất, mức độ mà hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội của mình nhưng cũng không nêu lên được những tình tiết, chứng cứ nào khác để làm cơ sở cho lời trình bày của bị cáo.

[6] Đối với bị cáo Nguyễn Thị Kim Ng có kháng cáo nhưng đã tự nguyện rút kháng cáo tại phiên tòa phúc thẩm nên Bản án sơ thẩm số 57/2020/HS-ST ngày 27/11/2020 của Tòa án thành phố HN có hiệu lực thi hành đối với bị cáo Ng.

[7] Đối với Phạm Văn Qu đã bị khởi tố, truy tố với vai trò đồng phạm giúp sức cho bị cáo Nguyễn Kiến Tr và Tòa án nhân dân thành phố HN đang thụ lý và chuẩn bị xét xử.

[8] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thống nhất với quan điểm đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Kiến Tr, giữ nguyên phần quyết định của bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Kiến Tr. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Nguyễn Thị Kim Ng.

[9] Đối với các tình tiết mà vị Luật sư nêu ra đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo Tr là không có căn cứ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[10] Do kháng cáo của bị cáo Tr không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Ng đã rút kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 348; điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Nguyễn Thị Kim Ng. Bản án sơ thẩm số 57/2020/HS-ST ngày 27/11/2020 của Tòa án nhân dân thành phố HN có hiệu lực

thi hành đối với bị cáo Nguyễn Thị Kim Ng.

Không chấp nhận kháng cáo kêu oan của bị cáo Nguyễn Kiến Tr. Giữ nguyên phần quyết định của bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Kiến Tr.

Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 249; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Kiến Tr phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Kiến Tr 13 (Mười ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/3/2020.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Kiến Tr phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC – Vụ Giám đốc kiểm tra 1;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- Trại tạm giam Công an Tỉnh;
- TA TP. HN (04b);
- VKS-THADS TP. HN;
- CQCSĐT Công an TP. HN;
- Các bị cáo;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA.TA Tỉnh;
- Lưu: VT, HSVA (Trúc).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Trung Thành